

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
I. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1. Giải pháp kỹ thuật		
1.1. Thuyết minh và bản vẽ Tổ chức mặt bằng công trường: Mặt bằng bố trí công trình tạm, Thiết bị thi công chính, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, kho để thiết bị, phòng thí nghiệm, Công ra vào, rào chắn, biển báo. Các giải pháp cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc... trong quá trình thi công.	Có giải pháp thuyết minh và bản vẽ đầy đủ hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp thuyết minh và bản vẽ nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Giải pháp thi công <i>chi tiết các hạng mục công việc chính và công việc đặc thù</i> của gói thầu	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Biện pháp tổ chức thi công		
2.1. Bảo đảm giao thông: Có biện pháp đảm bảo giao thông trong quá trình thi công.	Có đề xuất biện pháp đảm bảo giao thông hợp lý trong quá trình thi công	Đạt
	Không đề xuất biện pháp đảm bảo giao thông hợp lý trong quá trình thi công	Không đạt
2.2. Bảo đảm an toàn các công trình lân cận và trách nhiệm hoàn toàn của nhà thầu khi xảy ra sự cố trong quá trình thi công công trình.	Có cam kết Bảo đảm an toàn thi công.	Đạt
	Không có cam kết Bảo đảm an toàn thi công hoặc có nhưng không gắn trách nhiệm của nhà thầu.	Không đạt
2.3. Bố trí phương án thi công hợp lý, mô tả biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục theo đúng trình tự chi tiết các hạng mục công việc theo yêu cầu kỹ thuật: <i>Hạng mục phá dỡ, Cải tạo tường, dầm, trần trong và ngoài nhà; nền nhà; mái nhà, cửa sổ, cửa đi, điện, nước; thi công đóng cọc cừ, đóng cọc bê tông, móng, tường, dầm trần, lợp tôn ...</i> (bao gồm cả thuyết minh hình ảnh hoặc bản vẽ chi tiết theo hồ sơ thiết kế thi công)	Đề xuất phương án và biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn thi công, quy mô hồ sơ thiết kế và thực tế Thi công xây dựng công trình	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất phương án và biện pháp thi công nhưng chưa đầy đủ, chi tiết các hạng mục hoặc không phù hợp với tiêu chuẩn thi công, quy mô hồ sơ thiết kế và thực tế Thi công xây dựng công trình	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
II. Tiến độ thi công		
1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 150 ngày, có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 150 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 150 ngày.	Không đạt

2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý	Không đạt
3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
III. Cách thức quản lý dự án		
1. Hệ thống tổ chức quản lý dự án	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý dự án phù hợp với quy mô và tính chất của công trình	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không phù hợp với quy mô và tính chất của công trình	Không đạt
2. Hệ thống tổ chức quản lý hiện trường: Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: Ban chỉ huy công trường, Ban giám sát quản lý tiến độ, chất lượng; các bộ phận hành chính, kế toán, thiết bị vật tư, máy móc, an toàn, an ninh, môi trường, các tổ đội thi công...	Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ, chức năng nhiệm vụ và mối quan hệ giữa các bộ phận phù hợp với quy mô và tính chất của công trình	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không phù hợp với quy mô và tính chất của công trình	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác	Không đạt

	định là không đạt.	
3. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động		
3.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
3.1.1. Sơ đồ và thuyết minh quy trình quản lý chất lượng nguyên vật liệu đầu vào	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, khả thi, phù hợp	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp	Không đạt
3.1.2. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị khi mưa bão, mất điện, hư hỏng...	Có biện pháp bảo quản chất lượng công trình hợp lý, hiệu quả	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không hiệu quả	Không đạt
3.1.3. Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư chính gồm: Cát nền, Cát đen, cát vàng, đá 1x2, 2x4, sắt thép các loại, xi măng, gạch không nung, sơn tường, tôn múi, trần thạch cao, cửa khung nhôm hệ, gạch ốp lát, thiết bị điện, nước, thiết bị vệ sinh.	+ Có bảng kê đầy đủ các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chính đáp ứng yêu cầu (<i>Nêu rõ cụ thể nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) của đầy đủ các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chính phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt</i>) và cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ phù hợp với đề xuất của nhà thầu + Có hợp đồng nguyên tắc ghi rõ dành cho gói thầu bản gốc và giấy ĐKKD đơn vị cung cấp vật tư theo quy định, phù hợp với thực tế khu vực cung cấp cho công trình. + Có tài liệu chứng minh đơn vị đã từng cung cấp các vật liệu đó (VD: Hóa đơn VAT mua bán).	Đạt
	Không có tài liệu đáp ứng theo yêu	Không đạt

	câu nội dung trên.	
3.1.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công đảm bảo chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có thuyết minh đề xuất và Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị đủ năng lực để thí nghiệm, kiểm tra, kiểm định chất lượng công trình (Hợp đồng là bản gốc, dành riêng cho gói thầu này và thời gian ký hợp đồng phải đảm bảo trong khoảng từ ngày phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu; Kèm theo giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh và Quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị đề xuất) Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có thuyết minh đề xuất hoặc có thuyết minh nhưng không kèm theo Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị đề xuất. Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.1.5. Biện pháp quản lý chất lượng cho từng công tác thi công cho các hạng mục: <i>Công tác chuẩn bị mặt bằng, công tác trắc địa, công</i>	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, khả thi phù hợp tiêu chuẩn hiện hành	Đạt
	Không có hoặc có nhưng trình bày không đầy đủ, không rõ ràng, không phù hợp	Không đạt

<i>tác cốt thép, cốt pha, bê tông, công tác xây, trát, ốp, lát, sơn bả, chống thấm, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện ...</i>		
3.1.6. Biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có biện pháp hợp lý, khả thi theo đúng quy định hiện hành	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi không đúng quy định hiện hành	Không đạt
Kết luận	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy		
3.2.1. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.2.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

	Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng về yêu cầu bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành công trình 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại điều 20 của nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
<p>1. Uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu bao gồm thông tin về các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ.</p> <p>2. Đánh giá thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong thời từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ.</p>	Có cam kết không vi phạm 1 trong các quy định khoản 1 và khoản 3 điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có vi phạm 1 trong các quy định tại khoản 1 và khoản 3 điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ.	Không đạt

